

Số: 52 /TMT-BVĐK

Quảng Trị, ngày 15 tháng 3 năm 2022

**THƯ MỜI THẦU THAM GIA GÓI THẦU:
Hóa chất y tế, mua cấp bách sử dụng tháng 3 năm 2022
của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị .**

Kính gửi: Các nhà thầu

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài Chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn Nhà nước để mua sắm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan Nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội – nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư 14/2020/TT-BYT ngày 10 tháng 7 năm 2020 Bộ Y tế qui định một số nội dung trong đấu thầu trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Quyết định số 306/QĐ-BVĐK ngày 14 tháng 3 năm 2022 của Giám đốc Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Hóa chất y tế, mua cấp bách sử dụng tháng 3 năm 2022 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh.

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị tổ chức đấu thầu bằng hình thức chỉ định thầu rút gọn theo Luật đấu thầu như sau:

Tên gói thầu: Hóa chất y tế, mua cấp bách sử dụng tháng 3 năm 2022 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị.

Nguồn vốn: Nguồn thu sự nghiệp của Bệnh viện .

Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chỉ định thầu rút gọn.

Thời gian bắt đầu thực hiện lựa chọn nhà thầu: Tháng 3 năm 2022.

Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói

Thời gian thực hiện hợp đồng: Kể từ ngày hợp đồng mua bán được ký kết đến hết ngày 31 tháng 3 năm 2022.

Thời gian nhận hồ sơ: Trước 10 h00 phút ngày 21 tháng 3 năm 2022.

Địa chỉ khoa Dược, Tầng 1, Khu nhà G, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị, địa chỉ số 266 Hùng Vương, Phường Đông Lương, TP Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

Thành phần hồ sơ gồm có:

1. Giấy phép đăng ký kinh doanh hoặc Quyết định thành lập Công ty (ngành nghề phù hợp) và đã đăng ký trên hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia.
2. Biểu chào giá (theo mẫu đính kèm)
3. Hồ sơ hàng hóa và năng lực kinh nghiệm (theo yêu cầu tại **Điều 12. Yêu cầu về hồ sơ hàng hóa** của bản dự thảo hợp đồng).

*Tất cả các tài liệu phải đóng thành 01 quyển gốc chắc chắn và bìa ghi:

HỒ SƠ HÀNG HÓA DỰ THƯƠNG THẢO HỢP ĐỒNG.

Tên gói thầu: Hóa chất y tế , mua cấp bách sử dụng tháng 3 năm 2022 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị.

Mọi chi tiết xin liên hệ số điện thoại: 0913 449 680 (Hoàng Thuận)

Email: thuanhoangbvdk@gmail.com

(Đính kèm thư mời thầu: bản dự thảo hợp đồng, biểu giá dự thầu).

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGD (để báo cáo);
- P.TCKT;
- Lưu: VT, K.Dược



Trương Xuân Nhuận

Công ty

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....

BIỂU GIÁ DỰ THẦU

GÓI THẦU : HÓA CHẤT Y TẾ MUA CẤP BÁCH SỬ DỤNG THÁNG 3 NĂM 2022 CỦA BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH QUẢNG TRỊ

KÍNH GỬI : BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH QUẢNG TRỊ

STT	STT MT	Tên hóa chất y tế mời thầu	Tên hóa chất y tế dự thầu báo giá	Mã hàng	ĐVT	Quy cách	Hãng và nước sản xuất	Hãng và nước chủ sở hữu	Phân nhóm theo TT 14/2020/TT-BYT	Yêu cầu về kỹ thuật	Pháp lý sản phẩm (số GPLH/ GPNK, ...)	Yêu cầu chất lượng (FDA, CE, ISO,..)	Hạn dùng (nếu có)	Số lượng	Đơn giá dự thầu (gồm thuế VAT)	Thành tiền
	1	Axit Citric			Chai	Chai 500g			Nhóm 6					750		
	2	Dung dịch sát khuẩn, khử trùng quả lọc thận nhân tạo			Lít	Can 4,4 Lít			Nhóm 3	Acid peracetic \approx 4,2% w/w , Hydrogen peroxide \approx 30% w/w, Acetic Acid \approx 4,9%				198		
		Tổng cộng phần														

(Bảng chữ:)

Cam kết

-Hàng mới 100%.

-Giá đã bao gồm thuế GTGT kèm HĐ tài chính theo quy định.

-Giao hàng từ 5 đến 7 ngày sau khi nhận được yêu cầu và giao tại đơn vị sử dụng.

....., ngày tháng năm

Đại diện hợp pháp nhà thầu

(Ký tên và đóng dấu)

SỞ Y TẾ QUẢNG TRỊ
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

HỢP ĐỒNG THỰC HIỆN GÓI THẦU

Số hiệu gói thầu:

Tên gói thầu: Hóa chất y tế , mua cấp bách sử dụng tháng 3 năm 2022 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị.

Dự án: Hóa chất y tế , mua cấp bách sử dụng tháng 3 năm 2022 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị.

Quảng Trị, ngày 14 tháng 3 năm 2022

(Ban hành kèm theo Thông tư số: 11 /2015/TT-BKHĐT ngày 27 tháng 10 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư).

Số: /HĐ-BVĐK

DỰ THẢO HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Tên gói thầu: Hóa chất y tế , mua cấp bách sử dụng tháng 3 năm 2022 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị.

Dự án: Hóa chất y tế , mua cấp bách sử dụng tháng 3 năm 2022 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ vào Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc Hội

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 /11/2013 của Quốc Hội;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài Chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn Nhà nước để mua sắm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan Nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội – nghề nghiệp, tổ chức xã hội , tổ chức xã hội – nghề nghiệp;

Căn cứ thông tư 14/2020/TT-BYT ngày 10/7/2020 Bộ Y tế qui định một số nội dung trong đấu thầu trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-BVĐK ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Giám đốc Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Hóa chất y tế , mua cấp bách sử dụng tháng 3 năm 2022 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị.

Hôm nay, ngày tháng năm 2022 , tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị. Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

BÊN A: BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH QUẢNG TRỊ.

Địa chỉ: Số 266 Hùng Vương, Phường Đông Lương, TP Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Tel: 0233.3850987 - 0233.3854790

Số tài khoản: 3714.0.1078670.00000 tại Kho Bạc Nhà nước tỉnh Quảng Trị

MST: 3200098460

Đại diện là ông: **Trần Quốc Tuấn**

Chức vụ: **Giám đốc**

BÊN B:

Địa chỉ:

Điện thoại: E-mail:

Tài khoản: tại : Ngân hàng

Mã số thuế:

Đại diện là ông : Chức vụ:

Ủy quyền số..... (nếu có) (nếu không có bỏ dòng này)

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng với các nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng hợp đồng

Bên A giao cho Bên B thực hiện việc cung cấp hàng hóa và dịch vụ theo danh mục được nêu chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Thành phần hợp đồng

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản hợp đồng(kèm theo phụ lục)
2. Biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng(kèm theo phụ lục)
3. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.
4. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có)

Điều 3. Trách nhiệm của Bên A

Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng và phương thức thanh toán nêu tại Điều 5 của hợp đồng này cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định trong hợp đồng.

Điều 4. Trách nhiệm của Bên B

Bên B cam kết cung cấp cho Bên A đầy đủ các loại hàng hóa và dịch vụ liên quan như nêu tại Điều 1 của hợp đồng này, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong hợp đồng.

Điều 5. Giá trị hợp đồng và phương thức thanh toán

1. Giá trị hợp đồng:

Danh mục gồmkhoản

Trị giá: VNĐ

(Bằng chữ:.....).

2. Phương thức thanh toán:

a. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản

b. Thời hạn thanh toán: Bên A thanh toán cho bên B trong vòng 90 ngày kể từ ngày hai bên ký biên bản nghiệm thu vật tư, hóa chất, sinh phẩm y tế theo từng đợt.

Đối với lần thanh toán cuối cùng, 02 bên sẽ ký thêm biên bản nghiệm thu thanh lý hợp đồng.

Điều 6. Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói .

Điều 7. Thời gian thực hiện hợp đồng: Kể từ ngày hợp đồng mua bán được ký kết đến hết ngày 31 tháng 3 năm 2022.

Điều 8. Hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng

1. Việc hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng có thể được thực hiện trong các trường

hợp sau: Tùy tình hình thực tế hai bên sẽ thỏa thuận, thống nhất nếu có phát sinh.

2. Trường hợp phát sinh các hạng mục công việc ngoài phạm vi nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này, Bên A và Bên B sẽ tiến hành thương thảo để làm cơ sở ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng.

Điều 9. Bảo đảm thực hiện hợp đồng

1. Bên B phải thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo các yêu cầu sau:

Thời gian nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng: trước khi hợp đồng được ký.

Hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng: thư bảo lãnh do Ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành, hoặc tiền mặt nộp tại phòng Tài chính-Kế toán Bệnh viện Đa khoa tỉnh; hoặc chuyển khoản vào tài khoản của Bệnh viện Đa khoa tỉnh theo tài khoản số 114000 032 317, tại ngân hàng Vietinbank- Chi nhánh Quảng Trị.

Trường hợp nhà thầu nộp thư bảo lãnh của Ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam thì phải là bảo đảm không có điều kiện.

Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 3% tổng giá trị của hợp đồng.

Số tiền bằng số:..... đồng,

Số tiền bằng chữ:

Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hợp đồng ký kết có hiệu lực đến hết ngày 31 tháng 01 năm 2022 .

2. Bảo đảm thực hiện hợp đồng sẽ được trả cho Bên A khi Bên B không hoàn thành nghĩa vụ và trách nhiệm của mình theo hợp đồng làm phát sinh thiệt hại cho Bên A; bên B thực hiện hợp đồng chậm tiến độ do lỗi của mình nhưng từ chối gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng.

3. Bên A phải hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Bên B trong thời hạn 15 ngày kể từ khi hai bên hoàn thành nghĩa vụ giao nhận hàng hóa, nghiệm thu, thanh lý hợp đồng.

Điều 10. Chấm dứt hợp đồng

1. Bên A hoặc Bên B có thể chấm dứt hợp đồng nếu một trong hai bên có vi phạm cơ bản về hợp đồng như sau:

a) Bên B không thực hiện một phần hoặc toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong hợp đồng hoặc trong khoảng thời gian đã được Bên A gia hạn;

b) Bên B bị phá sản, giải thể;

c) Các hành vi khác (nếu có).

2. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm a khoản 1 Điều này, Bên A có thể ký hợp đồng với nhà thầu khác để thực hiện phần hợp đồng mà Bên B đã không thực hiện. Bên B sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên A những chi phí vượt trội cho việc thực hiện phần hợp đồng này. Tuy nhiên, Bên B vẫn phải tiếp tục

thực hiện phần hợp đồng mà mình đang thực hiện và chịu trách nhiệm bảo hành phần hợp đồng đó.

3. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm b khoản 1 Điều này, Bên A không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào. Việc chấm dứt hợp đồng này không làm mất đi quyền lợi của Bên A được hưởng theo quy định của hợp đồng và pháp luật.

Điều 11. Cung cấp, vận chuyển, kiểm tra và nghiệm thu hàng hóa

1. Tất cả các loại hàng hóa nêu ở điều 1 bên B phải giao đủ cho bên A tại kho của khoa Dược Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị. Khi giao hàng bên B phải cử cán bộ trực tiếp đi giao hàng hoặc gửi qua các phương tiện vận chuyển khác nhưng phải đảm bảo hàng nguyên đai, nguyên kiện, bao bì không rách nát, không ẩm ướt,

2. Thời gian giao hàng

- Bên B giao đủ hàng một lần cho bên A theo dự trù từng đợt của bên A là: 5 ngày kể từ ngày nhận dự trù của bên A qua Email, fax hoặc qua điện thoại....trong giờ hành chính các ngày trong tuần (*Trừ ngày thứ bảy, chủ nhật, ngày lễ tết*).

3. Chi phí bốc xếp, vận chuyển bên B chịu trách nhiệm.

4. Trước khi giao hàng bên B có trách nhiệm thông báo cho bên A biết để bên A sắp xếp thời gian, kho bãi, tổ chức nghiệm thu hàng hóa. Nếu không thông báo trước cho bên A thì mọi chi phí do chờ đợi, lưu kho, lưu bãi bên A không chịu trách nhiệm.

5. Tổ chức nghiệm thu:

Bên A lập hội đồng nghiệm thu để nghiệm thu hàng hóa và không nghiệm thu, nhập kho những hàng hóa vượt số lượng trong hợp đồng đã được ký kết.

Điều 12. Hồ sơ dự thầu :

YÊU CẦU VỀ HỒ SƠ HÀNG HÓA:

12.1. Hồ sơ pháp lý nhà thầu: giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương và đã đăng ký trên hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia.

12.2. Biểu chào giá (theo mẫu đính kèm)

12.3. Hồ sơ hàng hóa: tài liệu chứng minh về tính hợp lệ của hàng hoá:

a. Đối với các hàng hoá chào thầu, nhà thầu phải nêu rõ: tên hàng hoá, ký mã hiệu/ nhãn mác sản phẩm, tên nhà sản xuất, xuất xứ.

b. Có Giấy phép lưu hành hoặc số lưu hành hoặc giấy phép nhập khẩu hoặc được nhập khẩu theo quy định của Nghị định 36/2016/NĐ-CP và các văn bản liên quan. **Riêng đối với các hàng hóa** phải có giấy phép nhập khẩu theo quy định của Thông tư số 30/2015/TT-BYT ngày 12/10/2015 của Bộ Y tế quy định việc nhập khẩu trang thiết bị y tế thì yêu cầu phải có Giấy phép nhập khẩu của cấp có thẩm quyền.

c. Các tài liệu hoặc catalogue của nhà sản xuất để chứng minh rằng hàng hóa mà nhà thầu chào thầu đáp ứng được các yêu cầu về kỹ thuật quy định tại Chương V.

d. Cung cấp tài liệu chứng minh phân nhóm phù hợp theo danh mục đính kèm tại phụ lục... (phân nhóm quy định theo Thông tư số: 14/2020/TT-BYT ngày 10 tháng 7 năm 2020).

Ghi chú: tài liệu gồm: chứng nhận lưu hành tự do, tài liệu chứng minh nước sản xuất trang thiết bị y tế căn cứ vào thông tin ghi trên một trong các giấy tờ sau đây:

- + Giấy phép nhập khẩu;
- + Sổ lưu hành (bao gồm cả giấy chứng nhận đăng ký lưu hành);
- + Giấy chứng nhận lưu hành tự do

e. Có bản phân loại trang thiết bị y tế (theo quy định của Thông tư 39/2016/TT-BYT ngày 28/10/2016 của Bộ Y tế quy định chi tiết về phân loại trang thiết bị y tế):

+ Đối với trang thiết bị y tế thuộc loại A nhà thầu phải có phiếu tiếp nhận hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng của trang thiết bị y tế thuộc loại A (do các Sở Y tế công bố).

+ Đối với trang thiết bị y tế thuộc loại B, C, D (trừ các loại trang thiết bị y tế quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 46/2017/TT-BYT của Bộ Y tế): có bản phân loại trang thiết bị y tế thuộc loại B, C, D.

f. Tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa:

+ Đối với hàng sản xuất trong nước: có Giấy ISO hoặc TCCS hoặc TCVN,..

+ Đối với hàng nhập khẩu: có Giấy FDA hoặc CE hoặc ISO,...

g. Trang thiết bị y tế tham dự thầu phải được cung cấp bởi một trong các tổ chức, cá nhân sau đây theo quy định tại Khoản 6 Điều 7 Thông tư 14/2020/TT-BYT ngày 10/07/2020 (có giấy uỷ quyền bán hàng phù hợp quy định).

Lưu ý: tất cả các tài liệu về tính hợp lệ của vật tư y tế phải được cơ quan có thẩm quyền cấp còn hiệu lực, chỉ cần cung cấp bản chụp có đóng dấu xác nhận của nhà thầu. Các tài liệu bằng tiếng nước ngoài phải kèm theo bản dịch tiếng Việt và cam kết bản dịch đúng với bản gốc.

Đối với trường hợp mặt hàng trang thiết bị y tế tham dự thầu có Giấy phép lưu hành hoặc giấy phép nhập khẩu hoặc giấy chứng nhận chất lượng sản phẩm hết hiệu lực trước thời điểm dự thương thảo, nhà thầu cần cung cấp các tài liệu chứng minh mặt hàng đó được sản xuất hoặc nhập khẩu trong thời hạn hiệu lực của giấy đăng ký lưu hành hoặc giấy phép nhập khẩu hoặc giấy chứng nhận chất lượng sản phẩm hoặc thời hạn gia hạn hiệu lực của giấy đăng ký lưu hành và đảm bảo đủ số lượng cung ứng theo yêu cầu như bổ sung thẻ kho thẻ hiện xuất nhập tồn mặt hàng dự thầu và hóa đơn mua vào, bán ra tương ứng.

Nhà thầu phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự chính xác của các tài liệu mà nhà thầu cung cấp.

Điều 13. Trách nhiệm trong việc thực hiện hợp đồng.

Hai bên cam kết thực hiện nghiêm túc hợp đồng đã ký, bên nào không thực hiện đúng hợp đồng đã ký thì sẽ xử lý, cụ thể:

a) Không đúng thời gian giao hàng:

Nếu bên B giao hàng chậm theo dự trù gây ảnh hưởng đến công tác điều trị cho bệnh nhân tại Bệnh viện thì bên A sẽ thương thảo với nhà thầu khác mua vật tư, hóa chất, sinh phẩm tương ứng để kịp thời phục vụ bệnh nhân và sẽ gửi Công văn thông báo với nhà thầu và Sở Y tế Quảng Trị đề nghị không cho bên B tham gia đấu thầu trong các đợt đấu thầu tiếp theo.

b) Không đúng chủng loại, số đăng ký, số nhập khẩu, quy cách và chất lượng sản phẩm hàng hoá:

- Khi bên B giao hàng không đúng chủng loại, số đăng ký, quy cách và chất lượng hàng hóa thì bên A không nhận và mọi chi phí cho công tác nghiệm thu, giao nhận ...bên B phải chịu trách nhiệm thanh toán hoàn toàn.

- Bên B chịu trách nhiệm hoàn toàn với hàng hóa không đạt chất lượng, bị thu hồi theo công văn của Bộ Y tế.

- Ngoài những vấn đề quy định trên, trách nhiệm vật chất của các bên trong việc thực hiện hợp đồng sẽ được giải quyết theo khung phạt Nhà nước quy định trong các văn bản pháp luật về hợp đồng kinh tế.

c) Bên A có trách nhiệm thanh toán tiền cho bên B đúng thời gian quy định theo khoản 2 điều 5 .

Điều 14. Giải quyết tranh chấp hợp đồng:

Trong quá trình thực hiện hợp đồng nếu có điều gì vướng mắc cần trao đổi thì hai bên chủ động thông báo cho nhau biết bằng văn bản để cùng nhau bàn bạc giải quyết, trong trường hợp các bên không tự giải quyết được thì đưa ra tranh chấp trước trọng tài kinh tế tỉnh Quảng Trị.

Điều 15. Hiệu lực của hợp đồng

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký đến hết ngày 31 tháng 3 năm 2022.

Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Hợp đồng lập thành lập 06 bản có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ 05 bản, bên B giữ 01 bản ./.

**ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC**

**ĐẠI DIỆN BÊN A
GIÁM ĐỐC**

MẪU BẢO LÃNH THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG⁽¹⁾

____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Kính gửi: _____ [ghi tên chủ đầu tư/bên mời thầu]

(sau đây gọi là chủ đầu tư/bên mời thầu)

Theo đề nghị của _____ [ghi tên nhà thầu] (sau đây gọi là nhà thầu) là nhà thầu đã trúng thầu gói thầu _____ [ghi tên gói thầu] và cam kết sẽ ký kết hợp đồng cung cấp hàng hoá cho gói thầu trên (sau đây gọi là hợp đồng);⁽²⁾

Theo quy định trong hợp đồng, nhà thầu phải nộp cho chủ đầu tư/bên mời thầu bảo lãnh của một ngân hàng với một khoản tiền xác định để bảo đảm nghĩa vụ và trách nhiệm của mình trong việc thực hiện hợp đồng;

Chúng tôi, _____ [ghi tên của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng] có trụ sở đăng ký tại _____ [ghi địa chỉ của ngân hàng⁽³⁾] (sau đây gọi là “Ngân hàng”), xin cam kết bảo lãnh cho việc thực hiện hợp đồng của Nhà thầu với số tiền là _____ [ghi rõ giá trị tương ứng bằng số, bằng chữ và đồng tiền sử dụng theo quy định tại hợp đồng]. Chúng tôi cam kết thanh toán vô điều kiện, không hủy ngang cho chủ đầu tư/bên mời thầu bất cứ khoản tiền nào trong giới hạn _____ [ghi số tiền bảo lãnh] như đã nêu trên, khi có văn bản của chủ đầu tư/bên mời thầu thông báo nhà thầu vi phạm hợp đồng trong thời hạn hiệu lực của bảo lãnh thực hiện hợp đồng.

Bảo lãnh này có hiệu lực kể từ ngày phát hành cho đến hết ngày ____ tháng ____ năm ____⁽⁴⁾.

Đại diện hợp pháp của ngân hàng

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

(1) Chỉ áp dụng trong trường hợp biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng là thư bảo lãnh của tổ chức tín dụng hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thành lập theo pháp luật Việt Nam.

(2) Nếu ngân hàng bảo lãnh yêu cầu phải có hợp đồng đã ký mới cấp giấy bảo lãnh thì Bên mời thầu sẽ báo cáo chủ đầu tư/bên mời thầu xem xét, quyết định. Trong trường hợp này, đoạn trên có thể sửa lại như sau:

“Theo đề nghị của _____ [ghi tên nhà thầu] (sau đây gọi là nhà thầu) là nhà thầu trúng thầu gói thầu _____ [ghi tên gói thầu] đã ký hợp đồng số _____ [ghi số hợp đồng] ngày ____ tháng ____ năm ____ (sau đây gọi là Hợp đồng).”

(3) Địa chỉ ngân hàng: ghi rõ địa chỉ, số điện thoại, số fax, e-mail để liên hệ.

(4) Ghi thời hạn phù hợp với yêu cầu quy định tại hợp đồng.

